

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **26/2023/HNGĐ – ST**

Ngày 02/06/2023

V/v “Tranh chấp ly hôn và nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Anh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Thảo và bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện
Nghĩa Đàn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn tham gia phiên tòa: Bà
Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên

Trong ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 292/2022/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 12
năm 2022 về “ Ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐST - HNGĐ ngày 04 tháng
4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2023/QĐST – HNGĐ ngày 18 tháng
5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trương Thị Khánh L, sinh năm 1996. (Có mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Xóm Cốc C, xã Nghĩa X, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Trần Trung H – sinh năm 1994. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: Xóm Quyết T, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trương
Thị Khánh L trình bày: Chị và anh Trần Trung H có đăng ký kết hôn vào ngày 13
tháng 11 năm 2015 tại UBND xã Nghĩa X, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân
được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị về sống chung cùng bố mẹ
anh Hòa tại xóm Quyết T, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An. Vợ chồng chung

sống hạnh phúc với nhau được khoảng ba năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, không chia sẻ lẫn nhau. Chị L đã nhiều lần khuyên nhủ anh H nhưng anh H vẫn không thay đổi. Do cuộc sống gia đình bức bách và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 9 năm 2021 đến nay. Từ khi sống ly thân cho đến nay không ai quan tâm, hỏi han gì đến nhau. Nay xét thấy cuộc hôn nhân không có hạnh phúc, tình cảm không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị L yêu cầu được giải quyết ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Trần Trương L, sinh ngày 20/5/2016. Nếu ly hôn chị L có nguyện vọng được nuôi con chung vì hiện tại cháu đang còn nhỏ, đang ở với chị L và không yêu cầu anh H có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đối với anh Trần Trung H: Quá trình nộp hồ sơ tại Tòa án, chị L đã gửi cho anh H đơn xin ly hôn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo. Tòa án cũng đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, Quyết định hoãn phiên tòa họp lệ cho anh H nhưng anh H vẫn cố tình không hợp tác, không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh H vẫn không có mặt. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết vắng mặt anh H.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về trình tự tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, ban hành các quyết định đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã làm đúng trình tự thủ tục tố tụng. Nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các giấy tờ hợp lệ nhưng vẫn cố tình không chấp hành.

Về việc giải quyết vụ án đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thị Khánh L là được ly hôn với anh Trần Trung H. Về con cái: Giao con chung Trần Trương L, sinh ngày 20/5/2016 cho chị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến lúc con chung đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do chị L không yêu cầu. Về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và đương sự có mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết yêu cầu của chị Trương Thị Khánh L.

2. Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Trung H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại Điều 227 và 228 – Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Khánh L và anh Trần Trung H có mối quan hệ hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung và không có trách nhiệm với nhau, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên hai vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 9 năm 2021 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân thì hai bên cũng không liên lạc hỏi thăm và quan tâm gì đến nhau, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần phải chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thị Khánh L là được ly hôn với anh Trần Trung H.

4. Về quan hệ con chung: Chị L và anh H có một con chung là Trần Trương L, sinh ngày 30/5/2016. Nguyên vọng của chị L là được nuôi con và không yêu cầu anh H đóng góp cấp dưỡng. Xét nguyện vọng của chị L là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Đồng thời cháu L đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. Mặt khác, từ khi anh chị sống ly thân đến nay anh H cũng không có trách nhiệm chăm lo cho con chung. Do vậy, để đảm bảo được các điều kiện chăm sóc tốt nhất nên cần giao con chung cho chị L được trực tiếp nông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chung thì chị L không yêu cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H.

5. Về quan hệ tài sản: Chị L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

6. Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 28, Điều 35, điều 147, Điều 227 và 228 – Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, 71, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thị Khánh L là được ly hôn với anh Trần Trung H.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Trần Trương L, sinh ngày 30/5/2016 cho chị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến lúc con chung đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hòa do chị L không yêu cầu; Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi có căn cứ theo quy định của pháp luật hoặc có lý do chính đáng, theo yêu cầu của một hoặc các bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trương Thị Khánh L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị L đã nộp đủ 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền số 0005962 ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa X, h. Quỳ Hợp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Anh Xuân